

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2026/HS-PT**

Ngày: 27 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Phương.

Các Thẩm phán: ông Phan Hồng Phước;

bà Đoàn Thị Kim Thương.

Thư ký phiên tòa: ông Trương Ngọc Lâm - Thư ký TAND tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2026/TLPT-HS ngày 13 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo **Hồ Đức S**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2026/HS-ST ngày 05 tháng 03 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Đức S, sinh ngày 02 tháng 4 năm 1993 tại Quảng Trị; Số CCCD: 044093003280; nơi ĐKNKTT/chỗ ở hiện nay: **thôn N, xã N, tỉnh Quảng Trị**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; con ông **Hồ Đức S1**, sinh năm 1954 và con bà **Lê Thị L**, sinh năm 1959; chưa có vợ, con.

Tiền án: 01 tiền án.

Bản án số 115/2022/HS- PT ngày 21/11/2022, bị TAND tỉnh Quảng Bình (cũ) xử phạt **Hồ Đức S** 04 năm 09 tháng tù giam về các tội Gây rối trật tự công cộng, Cướp tài sản, Cố ý làm hư hỏng tài sản. Chấp hành án tại **Trại giam Đ**, đến ngày 22/4/2025 chấp hành xong hình phạt, trở về địa phương.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 2 **Công an tỉnh Q** từ ngày 05/11/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/11/2025, tại nhà ở của ông **Hồ Đức S1** (sinh năm 1954) và bà **Lê Thị L** (sinh năm 1959) cùng trú tại **thôn N, xã N, tỉnh Quảng Trị**, **Hồ Đức S** (sinh năm 1993, con trai ruột của ông **S1**, bà **L**) sau khi uống rượu đã chửi bới, dùng tay đập phá nhiều tài sản của ông **S1**, bà **L**, chị **L1** (con gái ông **S1**, bà **L**), hậu quả làm hư hỏng hoàn toàn các tài sản như: 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Cookoo, màu đen đỏ; 01 quạt hơi nước nhãn hiệu Nakami màu xanh trắng; 01 nồi áp suất đa năng nhãn hiệu Sunhouse; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Y20, màu xanh than; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme Narzo 30A; đồng thời làm hư hỏng một phần các tài sản như: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH125I, màu đen, mang biển kiểm soát 73F1 - 446.87, đã qua sử dụng, 01 tủ lạnh nhãn hiệu SAMSUNG RT25HAR4DSA, dung tích 264L, màu xám, đã qua sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/11/2025, **Hồ Đức S** mới chấm dứt hành vi đập phá tài sản và đến **Công an xã N** để đầu thú.

Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 12/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **xã N**, kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 16.024.000 đồng. Trong đó:

- Tài sản bị huỷ hoại làm hư hỏng hoàn toàn bao gồm: 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Cookoo, màu đen đỏ; 01 quạt hơi nước nhãn hiệu Nakami màu xanh trắng; 01 nồi áp suất đa năng nhãn hiệu Sunhouse; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Y20, màu xanh than; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme Narzo 30A. Tổng giá trị những tài sản bị thiệt hại nêu trên là: 2.515.000 đồng (Hai triệu năm trăm mười lăm ngàn đồng).

- Tài sản bị hư hỏng một phần bao gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH125I, màu đen, mang biển kiểm soát 73F1 - 446.87, đã qua sử dụng, 01 tủ lạnh nhãn hiệu SAMSUNG RT25HAR4DSA, dung tích 264L, màu xám, đã qua sử dụng. Tổng giá trị những tài sản bị thiệt hại nêu trên là: 13.509.000 đồng. (Mười ba triệu năm trăm lẻ chín ngàn đồng).

Quá trình điều tra, xác định: trong các tài sản bị thiệt hại có chiếc xe mô tô hiệu Honda SH125I biển kiểm soát 73F1 - 446.87 là tài sản của anh **Hồ Văn C** (sinh năm 1984, trú tại **thôn N, xã N, tỉnh Quảng Trị** - là con rể ông **S1**, đang đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc). Sau khi đi xuất khẩu lao động anh **C** giao lại cho vợ là chị **Hồ Thị L1** (sinh năm 1983, trú tại **thôn N, xã N, tỉnh Quảng Trị** - con gái ông **S1**) quản lý và sử dụng. Tháng 4/2024 chị **L1** đi làm ăn tại TP Hà Nội và giao cho ông **Hồ Đức S1** quản lý, sử dụng xe mô tô nêu trên. Những tài sản còn lại do ông **Hồ Đức S1** mua sắm, là tài sản chung của vợ chồng ông **Hồ Đức**

S1 và bà Lê Thị L, bị cáo Hồ Đức S sống cùng nhà nhưng không đóng góp vào việc mua sắm các tài sản nói trên.

Vật chứng vụ án: cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q thu giữ và đã trả lại cho các bị hại ông Hồ Đức S1, bà Lê Thị L các vật chứng: 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Cookoo, màu đen đỏ; 01 quạt hơi nước nhãn hiệu Nakami màu xanh trắng; 01 nồi áp suất đa năng nhãn hiệu Sunhouse; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Y20, màu xanh than; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme Narzo 30A01, (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH125I, màu đen, mang biển kiểm soát 73F1 - 446.87, đã qua sử dụng, 01 tủ lạnh nhãn hiệu SAMSUNG RT25HAR4DSA, dung tích 264L, màu xám, đã qua sử dụng.

Trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Đức S1, bà Lê Thị L, bà Hồ Thị L1 không yêu cầu bồi thường dân sự trong vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2026/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị đã quyết định: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Đức S phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Huỷ hoại tài sản”. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS; điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS.

Xử phạt bị cáo Hồ Đức S 18 (mười tám) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản”. Tổng cộng hình phạt chung là 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 05/11/2025.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, bị cáo Hồ Đức S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Mức án 24 tháng tù đối với bị cáo là quá cao so với hành vi phạm tội của bị cáo, bản thân đã nhận ra hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Đức S, sửa bản án sơ thẩm. Về tội danh: Thấy rằng, hành vi của bị cáo thực hiện một lần và chỉ xâm phạm cùng một khách thể là quyền sở hữu tài sản, được quy định chung trong một điều luật là Điều 178 BLHS, toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm 02 tội là chưa đúng quy định của pháp luật và gây bất lợi cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo phạm 01 tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Khách thể mà bị cáo xâm phạm trong vụ án này là

quyền về tài sản, không phải xâm phạm tính mạng sức khỏe do đó không áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên” theo điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo **Hồ Đức S** 18 (mười tám) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 05/11/2025.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo **Hồ Đức S** phù hợp với các Điều 331 và Điều 333 BLTTHS về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 04/11/2025, tại nhà ở của ông **Hồ Đức S1** và bà **Lê Thị L**, bị cáo **Hồ Đức S** đã có hành vi đập phá làm hư hỏng một phần và hư hỏng hoàn toàn nhiều tài sản của ông **S1**, bà **L**, chị **L1** (con gái ông **S1**, bà **L**).

Tài sản bị huỷ hoại hoàn toàn bao gồm: 01 (một) nồi áp suất đa năng nhãn hiệu Sunhouse; 01 (một) nồi cơm điện nhãn hiệu Cookoo, màu đen - đỏ; 01 (một) quạt hơi nước nhãn hiệu Nakami màu xanh - trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Y20, màu xanh than; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme Narzo 30A, đã qua sử dụng. Theo kết luận định giá tổng giá trị những tài sản bị thiệt hại là: 2.515.000 đồng.

Tài sản bị hư hỏng bao gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH125I, màu đen, biển kiểm soát 73F1 446.87, đã qua sử dụng. Hư hỏng các bộ phận bao gồm: 01 (một) cái đèn pha, 01 (một) bộ đồng hồ, 01 (một) bộ nhựa đầu xe, 01 (một) cái mang phải, 01 (một) cái mang trái, 01 (một) cái đèn xi nhan phải, 01 (một) cái đèn xi nhan trái, 01 (một) cái dè trước, 01 (một) cái ốp ổ khóa; 01 tủ lạnh nhãn hiệu SAMSUNG RT25HAR4DSA, dung tích 264L, màu xám, đã qua sử dụng. Bị hư hỏng 02 (hai) cánh cửa (gồm cửa trên và cửa dưới). Theo kết luận định giá tổng giá trị tài sản bị hư hỏng một phần là: 13.509.000 đồng.

Toà án cấp sơ thẩm cho rằng bị cáo **Hồ Đức S** đã thực hiện hai hành vi độc lập là “Huỷ hoại tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tương ứng với hai tội danh khác nhau (căn cứ kết luận giám định về giá trị tài sản bị hư hỏng và tài sản bị huỷ hoại) để xét xử bị cáo 02 tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Huỷ hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS.

HĐXX thấy rằng: bị cáo **Hồ Đức S** thực hiện chuỗi hành vi đập, phá tài sản với mục đích gây thiệt hại tài sản của nhiều người, cho gia đình ông **S1**, bà **L2**,

chị **L1**, các hành vi này có tính chất tương tự nhau, chỉ khác nhau về mức độ thiệt hại (làm hư hỏng 13.509.000 đồng hoặc mất giá trị sử dụng + 2.515.000 đồng), vì vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 BLHS. Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm 02 tội là chưa đúng quy định của pháp luật và bất lợi cho bị cáo.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo **Hồ Đức S**:

Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Công an để đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về việc áp dụng tình tiết tăng nặng: HĐXX thấy rằng, khách thể mà bị cáo xâm phạm trong vụ án này là quyền về sở hữu tài sản, do đó Toà án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52, toà án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo là không có căn cứ.

Từ những nhận định tại mục [2] và [3]. HĐXX thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại một điều luật (Điều 178 BLHS) những thiếu sót khi áp dụng pháp luật của Toà án cấp sơ thẩm không thuộc trường hợp phải huỷ bản án để điều tra hoặc xét xử sơ thẩm lại theo quy định tại Điều 358 BLTTHS. Chỉ cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS, sửa bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 BLHS và không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS.

HĐXX xem xét quá trình nhân thân của bị cáo, tang số phạm tội, để áp dụng mức hình phạt tương ứng về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” mà toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Ban hành quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Hồ Đức S**, sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Hồ Đức S** phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Hồ Đức S** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 05/11/2025.

3. Án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo **Hồ Đức S** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.
Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- TAND khu vực 1 (05 bản);
- VKSND khu vực 1;
- Phòng THADS khu vực 1;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Phương

